

Số: 63 /BVSC/2023/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi Q4.2022
& Q4.2021_BC TC tổng hợp

Hà nội, ngày 14 tháng 01 năm 2023

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa Quý 4 năm 2022 và Quý 4 năm 2021 toàn công ty như sau:

STT	Nội dung	Quý IV.2021 (Kỳ trước)	Quý IV.2022 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	356,612,063,110	234,106,747,469	-34.4%
A1	Doanh thu thực hiện	324,490,984,502	222,161,990,584	-31.5%
1.1	Doanh thu hoạt động	321,829,158,932	197,404,345,841	-38.7%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	2,610,462,460	22,463,976,847	760.5%
1.3	Thu nhập khác	51,363,110	2,293,667,896	
B1	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	32,121,078,608	11,944,756,885	-62.8%
II	Tổng chi phí	235,413,412,482	184,225,115,830	-21.7%
A2	Chi phí thực hiện	224,953,822,216	167,459,019,171	-25.6%
2.1	Chi phí hoạt động	151,442,791,685	115,446,311,170	-23.8%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	(2,291,235,076)	3,384,069,629	
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,099,776,289	19,942,752,016	-41.5%
2.3	Chi phí tài chính	39,179,398,052	31,932,508,835	-18.5%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	231,856,190	137,447,150	-40.7%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	10,459,590,266	16,766,096,659	60.3%



STT	Nội dung	Quý IV.2021 (Kỳ trước)	Quý IV.2022 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	121,198,650,628	49,881,631,639	-58.8%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>99,537,162,286</i>	<i>54,702,971,413</i>	<i>-45.0%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>21,661,488,342</i>	<i>(4,821,339,774)</i>	<i>-122.3%</i>
IV	Thuế thu nhập phải nộp	23,382,056,558	8,561,357,573	-63.4%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	97,816,594,070	41,320,274,066	-57.8%
	<i>Trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>80,080,994,939</i>	<i>45,322,976,003</i>	<i>-43.4%</i>

Trong quý 4 năm 2022 thị trường chứng khoán tiếp tục giảm, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty chỉ đạt 41.3 tỷ đồng, giảm 56,4 tỷ (-57.8%) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do:

- Lợi nhuận thực hiện trong kỳ giảm mạnh 44,8 tỷ (-45%) so với kỳ trước chủ yếu do doanh thu hoạt động từ các nghiệp vụ giảm 124,4 tỷ (-38.7%)

- Lợi nhuận chưa thực hiện kỳ này cũng giảm 26,4 tỷ. Do chi phí chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL quý này tăng 6,3 tỷ (+60.3%), trong khi doanh thu từ chênh lệch tăng đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL giảm 20,1 tỷ (-62,8%) so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh quý 4 năm 2022 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu TH, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nhữ Đình Hòa

